

Bản án số: 565 /2023/HS-PT
Ngày: 30 /11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trương Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: ông **Vũ Thanh Liêm**

ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: bà **Nguyễn Phương Mai**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số 554/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Lê Thành T về tội “*Giết người*”.

Do có kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2023/QĐXXPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Lê Thành T; giới tính: nam; sinh ngày 11 tháng 9 năm 1986, tại: Đà Nẵng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động phổ thông; nơi thường trú: tổ A, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; tạm Trú: kiệt A T, tổ B phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Con ông: Nguyễn Kim T1 (sinh năm 1961), con bà: Lê Thị Thanh N, sinh năm: 1955. Gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con đầu; vợ: Triệu Anh Đ (sinh năm 1977, đã ly hôn). Bị cáo có 2 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 26/01/2007 bị đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Nguyễn Lê Thành T: bà Hà Thị Mỹ H – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; địa chỉ: Văn phòng L3, số D L, quận H, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

- *Bị hại*: Lộc Hùng M, sinh năm 1990; địa chỉ: K đường H, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

- *Người đại diện của bị hại* Lộc Hùng M:

+ Bà Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1996; địa chỉ: H H, tổ C, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Vợ anh M); vắng mặt.

+ Ông Lộc Văn N1, sinh năm 1962 và bà Vi Thị L, sinh năm 1959; địa chỉ: bản N, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An. (Cha mẹ anh M); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/8/2022 tại phòng trọ số 01 nhà trọ của ông Nguyễn Đức T2, số K T, tổ B phường H, quận C có một nhóm thanh niên đang ngồi ăn nhậu trong phòng gồm: Lộc H (sinh năm: 1990, trú K đường H, phường B, quận H), La Thị U (sinh năm: 1992, trú tổ B, phường H, quận C), Lữ Văn V (sinh năm: 1986, trú tổ B, phường H, quận C), Cao Quang T3 (sinh năm: 1981, trú thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam) và La Văn Đ1 (sinh năm: 1996, trú B đường T, phường H, quận C).

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, nhóm thanh niên ngồi nhậu tại phòng trọ số 01 mở karaoke hát. Thấy hát gây ồn ào, Nguyễn Lê Thành T (đang ở phòng trọ số 5 cùng dãy trọ) đi sang phòng trọ số 01 nhắc nhở “Khuya rồi đừng hát nữa để cho mọi người ngủ mai đi làm”. Nói xong, T về lại phòng trọ nhưng lúc sau vẫn nghe tiếng nhạc của nhóm thanh niên hát. T bức tức do ồn ào không ngủ được nên lấy một con dao Thái Lan dài 21,5cm trong phòng trọ của mình cầm giấu trong tay phải rồi đi sang phòng trọ số 01 nhắc nhở nhóm của M “Khuya rồi, tắt nhạc để người khác đi ngủ”. Khi nói xong, T quay lưng để đi về phòng. Lúc này, có một thanh niên (hiện chưa xác định được) trong nhóm nói “đánh chết mẹ hắn đi”. Sau đó, T bị đánh vào vùng đầu. Ngay lúc đó, nhóm thanh niên xông đến đánh vào người T nhiều cái bằng tay. T xoay người lại ôm đầu đỡ rồi dùng tay phải cầm con dao Thái Lan đâm theo hướng từ phải qua trái và từ trái qua phải liên tiếp nhiều lần trúng vào vùng ngực bên trái của Lộc Hùng M, làm M tử vong tại chỗ. Lúc này, T bỏ chạy thì bị T3 cùng một số người đuổi theo ra khỏi khu vực dãy trọ. Đến khi thấy T ngã nằm sấp dưới đường bê tông thì T3 dùng chân đạp 03 cái trúng vào đầu của Nguyễn Lê Thành T.

* Tại Bản kết luận giám định số 98/KLPY-KTHS ngày 12/9/2022 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận:

- Khám ngoài: Vùng trán bên phải và mặt trước khớp vai bên phải có vết rách da cơ, bờ mép vết thương sắc gọn, miệng vết thương hình bầu dục dài 4,5cm, chỗ rộng nhất 0,9cm, trục dọc miệng vết thương song song với trục dọc

cơ thể, rãnh vết thương có chiều hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong. Vết thương không xuyên vào lồng ngực. (Kí hiệu V1) Vùng ngực bên trái ngang với gian sườn số 5, cách vú trái 7cm có vết thương đứt da cơ, bờ mép vết thương sắc gọn, miệng vết thương hình bầu dục dài 2,5 cm, nơi rộng nhất 9cm, trục dọc miệng vết thương vuông góc với trục dọc cơ thể, rãnh vết thương xuyên vào lồng ngực có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ trái qua phải. (Kí hiệu V2).

- Khám trong: Tiến hành phẫu thuật lồng ngực thấy: Vết thương V2 xuyên vào khoang lồng ngực bên trái, có nhiều máu không đông, gây đứt rách tổ chức phổi trái dài 2,5 cm, đứt rách cơ tim dài 2cm, rãnh vết thương xuyên vào buồng tim.

Kết luận giám định: Nguyên nhân tử vong của L1 Hùng Mạnh là do rách phổi, thủng tim gây mất máu, suy hô hấp, trụy tim mạch.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 279 ngày 03/11/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đ kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn động não đã điều trị ổn định. Các tổn thương phần mềm.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Lê Thành T là 06% (Sáu phần trăm).

Vật chứng thu giữ : 01 con dao Thái Lan dài khoảng 21,5cm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Thành T phạm tội “*Giết người*”

2. Về điều khoản Bộ luật Hình sự áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Lê Thành T **Tù chung thân** về tội “*Giết người*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Lê Thành T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của anh L1 Hùng Mạnh gồm: chị Nguyễn Thị Tú A, cháu Lộc Hoàng P, ông Lộc Văn N1 và bà Vi Thị L các khoản sau đây:

- Tiền chi phí hợp lý trong việc tổ chức mai táng là 80.000.000 đồng. (*Tám mươi triệu đồng*).

- Tiền tổn thất tinh thần là 180.000.000 đồng. (*Một trăm tám mươi triệu đồng*)

Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); còn phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng. (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

- Tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lộc Hoàng P, sinh ngày 03/3/2022 là 2.000.000 đồng/1 tháng (Hai triệu đồng/ một tháng) cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi; thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ tháng 09/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 27/9/2023, bị cáo Nguyễn Lê Thành T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02/10/2023, những người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A kháng cáo, với nội dung: đề nghị tăng hình phạt, xử phạt bị cáo T mức án tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Lê Thành T giữ yêu cầu kháng cáo. Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành T về tội giết người là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt tù chung thân là phù hợp, thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, người đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tử hình nhưng không có tình tiết mới, nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 355 BLTTHS bác kháng cáo của bị cáo T và kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Thành T trình bày: Thống nhất về tội danh đối với bị cáo, về mức án sơ thẩm xử phạt bị cáo có phần nghiêm khắc, gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị xem xét giảm án cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Lê Thành T thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, đề nghị xin giảm án tù.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A tại đơn kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo T mức án tử hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ ngày 24/8/2022 tại phòng trọ số 01 nhà trọ của ông Nguyễn Đức T2, số K T, tổ B phường H, quận C, Nguyễn Lê Thành T (đang ở phòng trọ số 5 cùng dãy trọ) đi sang phòng trọ số 01 nhắc nhở “Khuya rồi, tắt nhạc để người khác đi ngủ”. Khi nói xong, T quay lưng để đi về phòng. Lúc này, có một thanh niên (hiện chưa xác định được) trong nhóm nói “đánh chết mẹ hắn đi”. Sau đó, T bị đánh vào vùng đầu, nhóm thanh niên xông đến đánh vào người T nhiều cái bằng tay. T xoay người lại ôm đầu đỡ rồi dùng tay phải cầm con dao Thái Lan mang theo đâm theo hướng từ phải qua trái và từ trái qua phải liên tiếp

nhiều lần trúng vào vùng ngực bên trái của Lộc Hùng M, làm M tử vong tại chỗ. Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “ Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Lê Thành T, kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo T của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A thấy: Nhóm thanh niên trong đó có người bị hại đã đánh bị cáo T trước, sau đó bị cáo T dùng dao mang theo sẵn đâm liên tiếp nhiều nhát vào ngực trái của người bị hại gây nên người bị hại anh Lộc Mạnh H1 chết tại chỗ. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu an ninh xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả tội phạm bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo T mức án tù “chung thân” về tội “giết người” là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Lê Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đại diện hợp pháp của bị hại ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A kháng cáo đề nghị tăng hình phạt mức án tử hình đối với bị cáo, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mới khác; do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T về việc xin giảm nhẹ hình phạt tù, kháng cáo tăng hình phạt lên mức án tử hình đối với bị cáo T của đại diện hợp pháp của bị hại ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại, về thi hành bản án, về xử lý vật chứng, về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Thành T kháng cáo nhưng không được chấp nhận; do đó phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê Thành T và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lộc Văn N1, bà Vi Văn L2, bà Nguyễn Thị Tú A và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Lê Thành T **Tù chung thân** về tội “Giết người”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/8/2022.

[2]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại, về thi hành bản án, về xử lý vật chứng, về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Thành T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn